

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BÀ RỊA  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HNGĐ-ST

Ngày 25-5-2022

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:***Bà Bùi Thị Thương

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Trần Đình Khoa

2. Ông Lê Văn Công

***Thư ký phiên tòa:***Bà Vũ Thị Thảo –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:***Bà Trần Thị Nhung– Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 357/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/QĐST- HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn:*** Bà Đặng Thị Tuyết H, sinh năm 1982 (có mặt);

Hộ khẩu thường trú: 2352 đường P, khu phố 1, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ: 2819 khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***2. Bị đơn:*** Ông Phạm Thế H, sinh năm 1975 (vắng mặt);

Địa chỉ: 2352 đường H, khu phố 1, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***[1] Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Đặng Thị Tuyết H trình bày:***

Bà Đặng Thị Tuyết H và ông Phạm Thế H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2002, có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân

phường P, thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 70 quyển số 01/2002 ngày 06-11-2002.

Sau khi kết hôn, bà H và ông H chung sống tại nhà ba mẹ ruột ông H. Cuộc sống vợ chồng bình thường cho đến khoảng năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Bà H và ông H đã sống ly thân cách đây khoảng 10 năm, cả hai không có động thái hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Nay mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

- Về con chung: Bà H xác nhận bà và ông H có 01 con chung là cháu Phạm Đăng Gia N, sinh ngày 04-3-2004. Tại Đơn khởi kiện bà H yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu N cho bà trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, nay cháu N đã đủ 18 tuổi nên bà H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về vấn đề con chung.

- Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[2] Bị đơn ông Phạm Thế H: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia làm việc và tham gia phiên tòa xét xử nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự có ý kiến như sau:

- Về tố tụng:

Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp ly hôn. Bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Bà Rịa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Việc thu thập chứng cứ, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải là đúng quy định tại các Điều 97, Điều 208- 211 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng. Bị đơn chưa chấp hành đúng pháp luật.

- Về nội dung:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Qua nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:*

**-Về thủ tục tố tụng:**

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Căn cứ vào Đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án thì so với Quyết định đưa vụ án ra xét xử cần điều chỉnh lại quan hệ tranh chấp. Cụ thể đây là vụ án “Ly hôn” và việc Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn ông Phạm Thế H mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần để tham gia phiên tòa xét xử nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ vào Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn xét xử vụ án trên theo quy định.

**-Về nội dung giải quyết:**

[2]. Bà Đặng Thị Tuyết H và ông Phạm Thế H tự nguyện chung sống từ năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên hôn nhân của bà H và ông H là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà H thì cuộc sống vợ chồng bình thường cho đến khoảng năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà và ông H bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên cách đây khoảng 10 năm bà và ông H đã sống ly thân, cả hai không có động thái hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét trong mỗi gia đình thì cả vợ chồng phải có nghĩa vụ yêu thương, quan tâm, chăm sóc và giúp đỡ lẫn nhau để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên ở bà H và ông H thì do mâu thuẫn nên cả hai không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, dẫn đến phải sống ly thân. Vì vậy nhận thấy tình trạng vợ chồng giữa bà H và ông H đã đến mức trầm trọng và đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần yêu cầu ông H tham gia làm việc và phiên tòa xét xử nhưng ông H vẫn vắng mặt. Điều đó cho thấy ông H không có thiện chí để hàn gắn quan hệ hôn nhân của chính mình. Do đó yêu cầu xin ly hôn của bà H là có cơ sở, nên được chấp nhận.

-Về con chung: Bà H và ông H có 01 con chung là cháu Phạm Đặng Gia N, sinh ngày 04-3-2004. Cháu N đã đủ 18 tuổi, bà H không yêu cầu xem xét, giải quyết.

-Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà H không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Còn đối với ông H thì sau khi nhận được Thông báo thụ lý và trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng không có ý kiến, yêu cầu gì về vấn đề tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bà H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;

### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Tuyết H

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Tuyết H và ông Phạm Thế H được ly hôn.

[2]. Về con chung: Bà Đặng Thị Tuyết H và ông Phạm Thế H có 01 con chung là cháu Phạm Đăng Gia N, sinh ngày 04-3-2004. Cháu N đã đủ 18 tuổi, bà H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí Hôn nhân sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Đặng Thị Tuyết H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004188 ngày 21-12-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Như vậy bà H đã nộp xong án phí.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25-5-2022) đương sự có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- Chi cục THA Dân sự TP Bà Rịa;
- UBND phường P, Tp. Bà Rịa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Bùi Thị Thương**

